

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án khuyến nông Trung ương: “Chăn nuôi dê, cừu sinh sản”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Thông tư 38/2011/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 5 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Cục trưởng Cục Chăn nuôi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án khuyến nông Trung ương với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Chăn nuôi dê, cừu sinh sản.
2. Tổ chức chủ trì Dự án: Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.
3. Chủ nhiệm dự án: Phùng Quốc Quang.
4. Địa điểm thực hiện: Ninh Thuận, Hà Nội, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bắc Giang, Hòa Bình.
5. Thời gian thực hiện dự án: 3 năm (2012 – 2014).
6. Mục tiêu dự án
 - 6.1. Mục tiêu tổng quát:

Giúp nông dân phát triển nghề chăn nuôi dê, cừu quy mô gia trại, trang trại theo hướng sản xuất hàng hóa; góp phần nâng cao năng suất, chất lượng thịt, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người chăn nuôi.

6.2. Mục tiêu cụ thể:

- Xây dựng dự án với quy mô 1.646 dê cái và 222 cừu cái (42 dê đực + 6 cừu đực) trong 03 năm.

- 360 người tham gia mô hình áp dụng quy trình kỹ thuật chăn nuôi dê, cừu sinh sản.

- Trong 3 năm có 2.064 lượt nông dân (tham gia mô hình và ngoài mô hình) được tập huấn kỹ thuật chăn nuôi dê, cừu sinh sản và khoảng 1.440 lượt nông dân được tham quan học tập.

7. Nội dung, kinh phí và tiến độ thực hiện dự án (theo Phụ lục đính kèm).

8. Kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước: 13.500.000.000 đ (*Mười ba tỷ năm trăm triệu đồng*)

Điều 2. Tổ chức chủ trì và cá nhân Chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo quy định tại Điều 1 và Thuyết minh dự án đã được phê duyệt; quản lý dự án và báo cáo Bộ theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Chủ nhiệm dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Xuân Thu

Phụ lục

Nội dung, kinh phí và tiến độ thực hiện dự án khuyến nông

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-BNN-KHCN ngày 29 tháng 5
năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Nội dung	Quy mô (con)	Địa điểm	Kinh phí (triệu đồng)	Ghi chú
	Năm 2012		Ninh Thuận, Hà Nội, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình	4.500	
1	Xây dựng mô hình	650		3.348,894	Bao gồm dê cừu đực, cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn			896,400	
3	Thông tin tuyên truyền			109,280	
4	Chi khác			145,426	
	Năm 2013		Ninh Thuận, Hà Nội, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bắc Giang	4.500	
1	Xây dựng mô hình	626		3.504,317	Bao gồm dê cừu đực, cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn			742,004	
3	Thông tin tuyên truyền			109,280	
4	Chi khác			144,400	
	Năm 2014		Ninh Thuận, Hà Nội, Hà Nam, Ninh Bình, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bắc Giang, Hòa Bình	4.500	
1	Xây dựng mô hình	640		3.505,120	Bao gồm dê cừu đực, cái sinh sản
2	Đào tạo tập huấn			740,602	
3	Thông tin tuyên truyền			109,280	
4	Chi khác			144,998	